

GIÁ TRỊ ĐẠO TIN LÀNH VÀ QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN TẠI VIỆT NAM-MỘT SỐ QUAN ĐIỂM BAN ĐẦU

Tác giả: TS. Dương Hiền Hạnh

Tóm tắt

Đạo Tin lành là một trong những đạo có tín đồ lớn thứ 3 tại Việt Nam, trong đó có nhiều hệ phái và du nhập vào Việt Nam từ hơn 100 năm, qua các giai đoạn thăng trầm của lịch sử của đất nước, đạo Tin lành được nhìn nhận hợp pháp và hội thánh trong đó tín đồ đạo Tin lành được tự do trong sự thờ phượng với đức tin của mình. Người có đạo Tin lành ngày nay được sống, học tập, làm việc, phát triển hài hoà và khẳng định được giá trị xã hội và mang đến những giá trị thật cho cộng đồng và quốc gia dân tộc. Việc tìm hiểu về hội thánh Tin lành trong xã hội hiện thực với tri thức duy lý những năm gần đây được lĩnh vực khoa học xã hội quan tâm là một tín hiệu tích cực cho những nhà nghiên cứu về tôn giáo nói chung. Bài viết này với sử dụng lý thuyết Toàn cầu hoá để giải thích cho lịch sử du nhập và phát triển đạo Tin lành tại Việt Nam và bằng phương pháp tiếp cận phân tích tài liệu sơ cấp, phân tích kinh thánh Tin lành và quan sát có tham dự những buổi thờ phượng ngày Chủ nhật của hội thánh Tin lành bằng phương pháp diễn giải tập trung vào hai nội dung chính: (1) Nhận diện những giá trị nổi bật trong Thánh kinh Tin lành và xã hội hiện đại qua việc phân tích giá trị tình yêu thương trong kinh thánh và cụ thể là Mười điều răn và (2) Trình bày những mối quan hệ giữa Đức tin về Chúa và việc quản lý nước trong việc xã hội hoá hoạt động xã hội có sự tham gia của Hội thánh và Tín đồ Tin lành tại Việt Nam trong bối cảnh hiện đại.

Từ khoá: *Hội thánh Tin lành, tín đồ Tin lành, Mười điều răn*



1. Đặt vấn đề

Xin được bắt đầu bài viết bằng những kết luận từ Ban tuyên giáo của chính phủ về Đạo Tin lành tại Việt Nam¹ *Qua phân tích quá trình ra đời, phát triển, giáo lý, luật lệ, lễ nghi, tổ chức giáo hội chúng tôi khái quát một số nét đặc trưng cơ bản của đạo Tin lành như sau:*

- *Đạo Tin lành là tôn giáo tách ra từ đạo Công giáo ở thế kỷ XVI cùng với sự xuất hiện của giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản. Nội dung cái cách chịu ảnh hưởng sâu sắc tư tưởng dân chủ tư sản, ý chí tự do cá nhân. Trong sinh hoạt tôn giáo, đạo Tin lành đề cao vai trò cá nhân. Trong sinh hoạt về tổ chức, đạo Tin lành đề cao tinh thần dân chủ. Các luật lệ, lễ nghi, cách thức hành đạo, cơ cấu tổ chức của đạo Tin lành đơn giản, nhẹ nhàng không rườm rà, gò bó như đạo Công giáo.*
- *Những nội dung cái cách đã làm cho đạo Tin lành trở thành một tôn giáo có màu sắc mới mẻ, thích hợp với giai cấp tư sản, tiểu tư sản, công chức, trí thức... thị dân nói chung trong xã hội công nghiệp. Đặc biệt với lối sống đạo nhẹ nhàng, đề cao đức tin và vai trò cá nhân, đạo Tin lành duy trì tín ngưỡng trong mọi hoàn cảnh chính trị, xã hội, kể cả những khi bị o ép, cấm cách.*
- *Đạo Tin lành còn là một tôn giáo có đường hướng và phương thức hoạt động rất năng động, luôn đổi mới từ nội dung đến hình thức để thích nghi với hoàn cảnh xã hội. Đặc biệt, đạo Tin lành tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội, nhất là lĩnh vực từ thiện nhân đạo, lấy đó làm phương tiện mở rộng ảnh hưởng. Điều này tạo ra uy tín và khả năng tiếp cận, chung sống với nhiều chế độ chính trị khác nhau.*
- *Ngoài tầng lớp thị dân, đối tượng truyền đạo quan trọng thứ hai của đạo Tin lành là đồng bào các dân tộc thiểu số. Đó là những vùng đất mới - nơi chưa có tôn giáo chính thống hoặc tôn giáo, tín ngưỡng cũ đang suy thoái, mất uy tín, nơi đời sống dân sinh, trình độ dân trí thấp. Truyền đạo đến những vùng này, đạo Tin lành không những phát huy lợi thế vốn có "đơn giản về luật lệ, lễ nghi, cách thức hành đạo" mà còn nghiên cứu rất kỹ đặc điểm lịch sử, văn hoá, tâm lý, lối sống, phong tục, tập quán của từng dân tộc, chủ động địa phương hoá, dân tộc hoá để dễ dàng hoà nhập.*
- *Ra đời, phát triển cùng với giai cấp tư sản cho nên đạo Tin lành có mối quan hệ khá chặt chẽ với giai cấp tư sản. Giai cấp tư sản sử dụng đạo Tin lành như một thứ vũ khí trong các cuộc cách mạng tư sản ở thời kỳ đầu và việc tìm kiếm thị trường thuộc địa sau này. Ngược lại, đạo Tin lành nhờ dựa vào giai cấp tư sản để củng cố phát triển lực lượng, kể cả việc lợi dụng các cuộc chiến tranh xâm thực mà giai cấp tư sản tiến hành.*

¹ <https://bdv.tuyenquang.dcs.vn/DetailView/2308/6/Khai-quat-ve-dao-Tin-Lanh.html>

- Tuy nhiên, trong từng thời kỳ lịch sử, từng tổ chức hệ phái Tin lành, mỗi quan hệ nói trên có sự thay đổi ở từng nước, từng khu vực. Thời gian sau này, đạo Tin lành chịu ảnh hưởng của các xu hướng tiến bộ trên thế giới nên nhiều phái Tin lành tách dần khỏi sự kiểm soát của các thế lực chính trị.

Tôn giáo dưới góc nhìn của xã hội được các nhà tư tưởng như Marx, Durkheim và Weber bàn luận về chức năng, vị trí của tôn giáo trong đời sống xã hội loài người trong nghiên cứu xã hội học, có cái nhìn khách qua và giải thích dựa trên những trải nghiệm kinh tế (Đạo đức Tin lành và chủ nghĩa tư bản), qua từng thời kỳ sự xuất hiện của nhà thờ Tin lành, đạo Tin lành đã được biết đến một cách phổ biến trên toàn thế giới, việc truyền bá Phúc Âm được thực hiện từ sau thế kỷ 16 và cho đến nay, khẳng định tầm quan trọng và sự thật về tồn tại một cách mạnh mẽ của niềm tin tôn giáo này trên toàn thế giới cũng như việc phát triển về tín đồ, nhà thờ Tin lành tại Việt Nam trong bối cảnh xã hội hiện đại, Tin lành có chỗ đứng và vị thế như thế nào trong xã hội hiện đại là một câu hỏi quan trọng được cần được nghiên cứu khách quan và giải thích cụ thể trong lĩnh vực khoa học xã hội.

Bài viết này hướng đến việc trả lời cho hai luận điểm chính:

Thứ 1: Nhận diện những giá trị nổi bật trong Thánh kinh Tin lành và xã hội hiện đại qua việc phân tích giá trị tình yêu thương trong kinh thánh và cụ thể là Mười điều răn

Thứ 2: Trình bày những mối quan hệ giữa Đức tin về Chúa và việc quản lý nước trong việc xã hội hoá hoạt động xã hội có sự tham gia của Hội thánh và Tín đồ Tin lành tại Việt Nam trong bối cảnh hiện đại.

2. Các khái niệm quan trọng

Đạo Tin lành

Đạo Tin lành tên tiếng Anh là Protestantism – tức là đem lại thú vui, tin vui hay còn gọi là chủ nghĩa cải cách. Người theo đạo Tin lành tiếng Anh gọi là Protestant.

Đạo Tin lành tên tiếng Anh là Protestantism nghĩa là mang lại tin vui hay còn được gọi là chủ nghĩa cải cách và trong thời đầu còn được gọi là Tân Giáo, được hình thành và phát triển từ thế kỷ 16, bởi một vị giáo sĩ Công giáo cải đạo và tiên phong tên Martin Luther, sau đó có nhiều thành viên trong giáo hội và giáo dân hưởng ứng phong trào nhằm chống lại những quy định hà khắc và quyền lực tối cao của Giáo Hoàng theo giáo lý truyền thống của Kito Giáo. Mục sư Martin Luther. Đạo Tin lành với nhiều hệ phái khác nhau được hình ban đầu ở Đức và Thụy sỹ, sau đó lan rộng đến Châu Âu vào thế kỷ thứ 16.

Ở Việt Nam, được gọi tên Đạo Tin lành con mang ý nghĩa: Tin tức tốt lành của Đức Chúa Trời đến cho nhân loại, và trên ý nghĩa đó ở Việt Nam sử dụng tên gọi là Đạo Tin lành dựa theo câu Kinh Thánh “*Hãy đem Tin lành đi rao giảng khắp thế gian*” (Kinh Thánh Tin lành, Mac 16:15)

Đức tin

Đức tin là sự xác quyết về những điều mình đang hi vọng, là bằng chứng của những điều mình chẳng xem thấy (He-bơ-rơ, 11 câu 1). Đức tin là điều quan trọng trong đời sống của tín đồ Tin lành vì Kinh Thánh nói rõ rằng chúng ta không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời nếu không có đức tin.

3. Nhận diện những đặc điểm và đời sống của người Tin lành trong xã hội hiện đại

3.1. Đạo Tin lành và góc nhìn nhân học Tôn giáo

Như ngành Xã Hội Học, thì Nhân học cũng xem tôn giáo là một hiện tượng xã hội, nghiên cứu tôn giáo cũng như ngành XHH dựa trên hệ tư tưởng của thời Khai Minh, và Nhân học tôn giáo được nghiên cứu xem tôn giáo như một công cụ của chủ nghĩa dân tộc của các quốc gia Châu Âu (cái nôi của Tôn giáo).

Cuốn Đạo đức Tin lành trong Chủ nghĩa tư bản được dịch và các nhà nghiên cứu chính trị, tôn giáo đã sử dụng nó như một cuốn sách nghiên cứu cơ bản về Đạo Tin lành, trong đó với xuất phát điểm về quá trình hình thành chủ nghĩa tư bản ở Đức thành công sau thế kỷ 18, nội dung cơ bản của cuốn sách cho thấy sự thắc mắc của Mac Weber về giới chủ tại Đức, họ giàu có, sống đời sống tiết kiệm, đơn giản và lao động chăm chỉ, ông nhận thấy rằng phần lớn người làm chủ có đạo Tin lành, người có đạo Tin lành xem lao động là nghĩa vụ thiêng liêng thực hiện ân tứ Chúa ban, và sử dụng những giá trị tài sản của Chúa phục vụ nhiệm vụ của Chúa giao, trong đó những giá trị tài sản của con người tất cả có được do Chúa ban cho, sứ đồ Phao-Lo đã nhấn mạnh phương diện tích cực của lễ thật này khi ông bày tỏ “*Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi*” (Kinh thánh, Phi-Líp 4:13)

3.2. Nguyên tắc ứng xử theo quan điểm của Chúa Trời

Xuyên suốt kinh thánh của đạo Tin lành, dạy con người cách sống, cách hành xử dựa trên đức tin chuẩn mực của Đức Chúa Trời, trong đó được thể hiện cụ thể qua Mười điều răn và những bài học khác. Hãy xem xét nội dung của mười điều răn:

1. *Trước mặt Ta, người chớ có các thần khác.*
2. *Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật ở trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. Người chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó và cũng đừng hầu việc chúng nó.*
3. *Người chớ lấy Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi.*
4. *Hãy nhớ ngày nghỉ đặt làm nên ngày Thánh.*
5. *Hãy hiếu kính cha mẹ người.*
6. *Người chớ giết người.*
7. *Người chớ phạm tội tà dâm.*
8. *Người chớ trộm cướp.*
9. *Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận người.*

10. *Người chó tham nhà của kẻ lân cận trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi kẻ lân cận người.*

3.2.1. Người tín đồ Tin lành ứng xử với Chúa

Trong bốn điều răn đầu tiên quy định về cách con người đối với Chúa. Trong quan điểm nhất nguyên chỉ có duy nhất Chúa là chủ, trong mỗi quan hệ giữa con người với Chúa thì điều quan trọng trong việc tạo dựng mỗi quan hệ là sự tôn thờ, lòng trung thành, hành động theo ý Chúa duy nhất. Việc tuân thủ những quy định trang nghiêm và trung tín của con người đối với đức tin của Đức Chúa Trời là những điều quan trọng nhất trong mỗi quan hệ giữa người có đạo và Chúa điều này đi xuyên suốt quá trình trình bày của Thánh kinh Cựu ước và Tân ước.

3.2.2. Người tín đồ Tin lành ứng xử với cha mẹ

Sách E-Phê-Sô câu 1 đến câu 3 ghi chép “Hỡi kẻ làm con cái, hãy vâng phục cha mẹ mình trong Chúa, vì điều đó là phải lắm.² Hãy tôn kính cha mẹ người (ấy là điều răn thứ nhất, có một lời hứa nối theo),³ hầu cho người được phước và sống lâu trên đất.² Sứ đồ Phao-Lo cũng đã nhắc lại trong điều răn thứ 5 của Mười điều răn là: *Hãy hiếu kính cha mẹ người* (Xuất Ê-díp-tô Ký:20:12) và kèm với lời hứa: *Hầu cho người được phước và sống lâu trên đất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời người ban cho* (Phục truyền 5:16), điều răn này cho thấy lời Chúa dạy con tín đồ phải có bổn phận và trách nhiệm yêu thương đối với cha mẹ, con người sống bất kính với cha mẹ là đi lại với điều răn và đồng nghĩa với sự chống nghịch lại với Đức Chúa Trời, sứ đồ Phao-lô cũng nhấn mạnh trong thư Rô-ma chương 1 rằng, bất hiếu là một biểu hiện của sự suy đồi đạo đức, và trong ngày cuối cùng, những ai bất hiếu với cha mẹ sẽ bị Đức Chúa Trời xét đoán cùng với kẻ vô tín. Ngược lại, người hiếu kính cha mẹ sẽ được phước và được sống lâu trên đất mà Đức Chúa Trời ban cho. Đối với quan điểm của Chúa, thì việc hiếu kính cha mẹ không phải là lời khuyên mà đó là mệnh lệnh, mệnh lệnh không bàn cãi và phải thực hiện đầu tiên sau 4 điều răn liên quan đến quan hệ giữa con người với Chúa.

Một số quan điểm ngoài đời cho rằng “Đạo Tin lành là đạo bỏ ông bỏ bà”, nhưng theo lời dạy của Chúa trong kinh thánh đã cho thấy điều ngược lại, lời Chúa rất xem trọng mỗi quan hệ và chỉ dẫn cách ứng xử với đáng sanh thành một cách đúng đắn trong quy tắc ứng xử giữa mỗi quan hệ con người với nhau trong Chúa.

Điều răn thứ 6: *Người chó giết người*, trong mỗi quan hệ ứng xử giữa con người với nhau người có Chúa phải thực hiện điều răn theo ý Chúa được nên, con người ở đây cả người có đạo và ngoài đạo, trong đó có sách đã giải thích như sau: Con người được

² <https://httlvn.org/hieu-kinh-cha-me-11-10-2018.html>

Chúa tạo dựng nên hình hài giống Ngài, sự sống của con người là do Ngài ban cho, con người không có quyền đoạt mạng sống của người khác theo ý riêng của mình, những hành động như: phá thai, tự tử, ghét anh em mình cũng bị xem là hành động giết người trong ý nghĩa của điều răn.

3.2.3. Tín đồ Tin lành ứng xử với tình yêu thương trong Chúa

Điều răn thứ 7: *Ngươi chớ phạm tội tà dâm*, trong ý nghĩa kinh thánh tà dâm là tội lỗi trong mối quan hệ tình dục ngoài hôn nhân được ban ơn của Chúa, trong diễn giải kinh thánh hành vi quan hệ tình dục ngay cả khi trước hôn nhân cũng bị xem là phạm tội tà dâm, trong hành vi tình dục của hôn nhân là tạo dựng nên con cái (chức năng sinh sản) và những đứa con đó phải được hoài thai trong sự ban phước của Chúa, tình dục là cơ chế tạo nên sự sống và nó phước hạnh trong hôn nhân, nhờ có tình dục mà tình yêu trong hôn nhân trở nên hạnh phúc và đẹp đẽ, nhưng theo kèm đó những hành vi tình dục hư hỏng, méo mó, không theo chuẩn mực của Chúa làm cuội nguồn của sự phá huỷ ơn phước Chúa ban cho. Với điều răn thứ 7, hiện nay gặp không ít những xung đột với quan niệm và quy định của người đời và xã hội về vấn đề tình dục ngoài hôn nhân, cũng như những loại hình kết hôn trong Chúa cũng đã có những thay đổi lớn trong xã hội mà kinh thánh cho rằng đó là những hành vi Chúa không đẹp lòng như: sống thử trước hôn nhân, hôn nhân đồng tính, hôn nhân ngoài luật pháp... ngoài những hình thức hôn nhân không được phép đó thì việc phạm tội tà dâm còn được quy định trong nhiều hình thức khác nhau liên quan đến luật pháp của Đức Chúa Trời về mối quan hệ giữa con người với nhau. Thời Cựu ước, người phạm tội ngoại tình bị xử tội chết, trong thời đại Tân ước, Chúa Giê Su ra đã chết và chuộc tội cho con người “hễ ai tin con ấy thì được tha tội”, tội lỗi thời hiện đại trong hành vi tình dục theo quan điểm của Chúa còn phải bình luận và diễn giải cũng như nghiên cứu sâu hơn trong bối cảnh hiện tại. Mat. 5:27-28 “*Các ngươi có nghe lời phán rằng: Ngươi chớ phạm tội tà dâm. Song ta phán cho các ngươi biết: Hễ ai ngó đàn bà mà động tình tham muốn, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi.*” Như vậy đứng trước điều răn này, thì có lẽ tất cả những ai đến tuổi thành niên đều phạm phải. Nếu một người nghiên xem phim ảnh khiêu dâm, đồi trụy, người đó phạm tội tà dâm³

Trong mười điều răn, lời Chúa dạy về sự trung thực, không lấy cắp của người khác ở điều 8 “*Ngươi chớ trộm cướp*”, và điều 10 “*Ngươi chớ tham nhà của kẻ lân cận ngươi, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận ngươi*”, xem tham lam là tội lỗi, không phải của mình thì không lấy dù vật chất hay tình cảm con người trái đạo đức. Tội lỗi là lòng tham của con người mưu cầu,

³ <http://hoithanhtinlanh.net/bai-giang-kinh-thanh/xuat-edipto/6-dieu-ran-trong-moi-quan-he-giua-nguoi-va-nguoi-xuat-e-dip-to-ky-chuong-201-17.html>

chiếm lấy những gì không thuộc về họ đó là sự độc ác. Việc con người phải lao động, phải biết đặt tình cảm đúng chỗ và phù hợp với giá trị đạo đức luân lý là điều quan trọng trong đời sống của người có đạo.

Sách Cô-rinh-tô đoạn 13 câu 14 và 15 có ghi rằng: *Tình yêu thương hay hơn từ, tình yêu thương chẳng ghen tị, chẳng khoe mình, chẳng lên mình kiêu ngạo, chẳng làm điều trái phép, chẳng kiếm tư lợi, chẳng nóng giận, chẳng nghi ngờ sự dữ*, và chính giải pháp này cho thấy chỉ có thể yêu thương và cư xử yêu thương, chia sẻ, nhịn nhục để giải quyết vấn đề giữa con người với nhau. Đối với xã hội hiện đại, những giá trị răn dạy về tình yêu thương này cũng vẫn tồn tại theo thời gian, con người không vì bất kỳ lý do gì mà trở thành người cướp giật, trộm cắp đồ của người khác. Cho nên việc đề cao giá trị của lao động, sống tiết kiệm và gìn giữ giá trị tài sản cho Chúa là điều hết sức quan trọng để tránh vấp phạm những điều răn tiếp theo.

Ngoài ra tội nói dối, nói không đúng sự thật trong điều răn thứ 10 “*Người chớ nói chúng dối cho kẻ lân cận mình*” trong kinh thánh, việc nói dối, nói hành trở thành tội lỗi và tội lỗi ấy là nghiêm trọng bởi nó làm ảnh hưởng trực tiếp đến giá trị tôn nghiêm bởi luật pháp Đức Chúa Trời dựng nên. Trong xã hội có câu “Nói dối không hại ai là không có tội”, điều này hoàn toàn không phù hợp với quan điểm của Đức Chúa Trời, bởi nguyên tắc “thánh khiết” của Ngài, và sự gớm ghiếc tội lỗi của Chúa, và cũng trong kinh thánh làm con người chúng ta, ai cũng là kẻ có tội, chính vì làm con người bất toàn, vì vậy Chúa Giê Su đã chết thay tội lỗi cho con người chúng ta một lần là đủ, nghĩa là “ai tin rằng Chúa Giê Su thánh khiết chết vì tội lỗi của chúng ta” thì được cứu, trong đó con người phải ăn năn vì tội lỗi của họ.

3.2.4. Ứng xử vợ chồng trong hôn nhân là một mối quan hệ tương trợ đầy tình yêu thương và bình đẳng

Kinh thánh là cuốn sách luật pháp dạy con người về các quy tắc ứng xử cơ bản và tồn tại qua hàng ngàn năm, trong đó rất nhiều điều nói về mối quan hệ vợ-chồng trong hôn nhân, người có đạo Tin lành thuận phục ý Chúa và thực hiện hôn nhân theo ý muốn của Chúa tuân thủ những nguyên tắc cơ bản sau:

Trong E-Phê-Sô đoạn 5 câu 22 bày tỏ “*Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng-phục chồng mình như vâng-phục Chúa. Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình*”. Sứ đồ Phao-lô đã dạy về vai trò của người vợ và người chồng trong sự khôn ngoan cách đây hơn hai ngàn năm, sự yêu thương và tôn trọng nhau được quy định trong hôn nhân của những người có đạo cùng với sự tin kính Đức Chúa Trời, việc người vợ tôn trọng chồng mình không làm người vợ thấp kém hơn, mà ngược lại, người chồng phải yêu thương vợ mình như chính họ, tình yêu thương và sự chăm sóc của người chồng cho vợ con trong gia đình là hết sức quan trọng, nó cần thiết để duy trì hôn nhân có trách nhiệm dù với bất kỳ một xã hội nào này cả thời đại ngày nay, một xã hội xem trọng bình đẳng giới, coi trọng và

hướng đến việc nâng cao vai trò của phụ nữ, Chúa Giê-su nói: “*Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ*” (Thánh kinh sách Ma-thi-ơ 7:12) Nguyên tắc đó đặc biệt áp dụng cho hôn nhân. Phao-lô cho thấy điều này khi ông nói: “*Chồng phải yêu vợ như chính thân mình...*” Chẳng hề có người nào ghét chính thân mình.

Thánh kinh: Ê-phê-sô 5:22-33

*22 Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa,
23 Vì chồng là đầu vợ, khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội thánh.
24 Ấy vậy, như Hội thánh phục dưới Đấng Christ, thì đờn bà cũng phải phục dưới quyền chồng mình trong mọi sự.
25 Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh,
26 để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch,
27 dựng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.
28 Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy.
29 Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh,
30 vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài.
31 Vậy nên người đờn ông phải lìa cha mẹ mà dính dứu với vợ mình, hai người cùng nên một thịt.
32 Sự mâu nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội thánh vậy.
33 Thế thì mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như mình, còn vợ thì phải kính chồng.”*

Sách Ê-phê-sô đoạn 5 từ câu 22 đến câu 33 cho thấy một quan điểm rất hiện đại, và hoàn toàn phù hợp trong bối cảnh hiện đại trong hôn nhân có Chúa, trong đó khi nhắc đến sự thuận phục của người vợ “vâng phục chồng mình” trong câu 22 thì có đến 4 lần nhắc người chồng phải “yêu vợ mình” trong đó có hàm ý, “yêu vợ mình như yêu chính thân mình” và “ai yêu chính mình thì yêu vợ mình vậy”. Nên trong xã hội hiện đại, quan điểm cho rằng bất bình đẳng giới là do kinh thánh là chưa xem xét toàn diện bối cảnh của kinh thánh, và mối quan hệ được đặt để trong toàn bộ xã hội lấy giá trị chuẩn mực của Đức Chúa Trời soi dẫn, trong “sự vâng phục” là theo ý Chúa, không phải theo ý của người ta, vâng phục ở đây còn được hiểu là người chồng vâng theo ý Chúa, và người vợ vâng theo người chồng trong ý nghĩa thiêng liêng nếu người chồng không vâng lời Chúa thì người vợ không cần phải vâng theo người chồng. Vâng phục

không có nghĩa là “thờ phượng”, “tôn vinh”, con người chỉ thờ Chúa, tôn vinh Chúa. Chúng ta không thể đòi hỏi sự bình đẳng là ý nghĩa ngang bằng nhau về mọi lĩnh vực, nhưng bình đẳng ở đây chỉ việc phân công và tổng hoà các mối quan hệ hài hoà của vợ - chồng, hướng đến giá trị bền vững trong quan hệ gia đình có hôn nhân trong Chúa.

Trong tác phẩm **Hôn nhân thánh**, Gary Thomas bày tỏ cho người đọc biết cách xây dựng mối quan hệ sâu sắc với Đức Chúa Trời qua việc thực hành bàn đến cách thức sử dụng những thử thách, niềm vui, sự tranh chiến và sự vui mừng trong hôn nhân để đến gần Chúa hơn trong tín cách của người Tin lành. Ông khẳng định *Tha thứ là một hành động không phải tự nhiên mà có nhưng cần được thực hành để trở nên thành thực* (Gary Thomas, 2012, Tr185). Và minh chứng rằng việc nhận biết quan điểm của Chúa về vẻ đẹp hôn nhân tạo ra một bối cảnh thúc đẩy sự tăng trưởng thuộc linh qua việc hình thành thói quen thực hành việc trân trọng nhân cách và đức hạnh cũng như sự tin kính chống lại hoạt động tình dục luông tuông được đời sống lý tưởng hoá.

Tóm lại: Qua diễn giải theo mười điều răn cho thấy sự tương giao của tình yêu, qui tắc ứng xử của tình yêu và cách thức bày tỏ tình yêu thương thiêng liêng mà Chúa ban cho con người. Sứ đồ Phi-e-rơ cũng đã bày tỏ điều này trong kinh thánh: *Rút lại, hết thấy anh em phải đồng lòng đầy thương - xót và tình yêu anh em, có lòng nhân-từ và đức khiêm-nhường. Đừng lấy cái ác trả ác, cũng đừng lấy rửa-sả trả rửa-sả; trái lại, phải chúc phước, ấy vì điều đó mà anh em được gọi để hưởng phước lành...*(Phi-e-rơ 1 đoạn 3 câu 8-9), quan điểm này cũng hoàn toàn phù hợp với các ứng xử trong gia đình và cộng đoàn xã hội.

4. Đạo Tin lành tại Việt Nam- tiến trình và sự thừa nhận của nhà nước

4.1. Lịch sử truyền bá phúc âm tại Việt Nam qua từng thời kỳ

Lý thuyết toàn cầu hoá và góc nhìn thế tục của tôn giáo qua hệ thống quản lý nhà nước (hay có thể hiểu nom na là khoá cạnh thế tục của tôn giáo), tôn giáo Tin lành cũng có mạng lưới trên toàn quốc gia và toàn cầu, có những nét tương đồng, quy mô và có những ảnh hưởng nhất định đối với nhà nước (Nguyễn Xuân Nghĩa, 2021), quá trình toàn cầu hoá xoá bỏ những ranh giới quốc gia cũng như sự bùng nổ mạng xã hội qua hệ thống Internet trên toàn cầu, tạo điều kiện cho việc truyền bá và hình thành nên những tôn giáo mới, hay hệ phái Tin lành mới. Khởi đầu của việc truyền giáo sang các quốc gia về Phương Đông, và đạo Tin lành được truyền đến Việt Nam và đầu bằng hình thức giao thương, chiến tranh và con đường truyền giáo trải qua hơn trăm năm cho đến hôm nay các hình thức truyền giáo cũng đã có những biến chuyển và thay đổi một cách nhanh chóng. Xem quá trình du nhập và phát triển đạo Tin lành ở Việt Nam:

Tin lành truyền đến Việt Nam hơn 100 năm, bắt đầu bằng hoạt động truyền giáo. Những giáo sĩ nước ngoài đầu tiên đến Đà Nẵng, thành lập hội thánh và truyền giảng

đạo Tin lành tại Việt Nam trong suốt quá trình đó có những giai đoạn thăng trầm và cũng đầy những khó khăn theo tiến trình lịch sử của dân tộc. Hiện tại đạo Tin lành tại Việt Nam được nhà nước công nhận với những chi phái khác nhau và hoạt động trên cả nước, những đóng góp của hội thánh trong các hoạt động xã hội hiện đại cũng được nhà nước Việt Nam công nhận và ủng hộ cũng như sự đồng hành cùng với một cộng đồng phát triển và ổn định. Số lượng con cái Chúa trong đạo Tin lành được ghi nhận qua từng thời kỳ

Thế kỷ thứ 19, một nhóm tín hữu kháng cách người Châu Âu đến và thành lập hội thánh Tin lành tại Hải Phòng vào năm 1884 nhưng đến năm 1927 thì hội thánh Tin lành Việt Nam chính thức được thành lập dưới sự hỗ trợ của Hội truyền giáo Phúc âm liên hiệp. Sau năm 1975 đạo Tin lành không được nhà nước Việt Nam công nhận, nên việc sinh hoạt tôn giáo và những hoạt động thờ phượng của tín đồ không được phép thực hiện nơi công cộng vì vậy họ hoạt động cầm chừng.



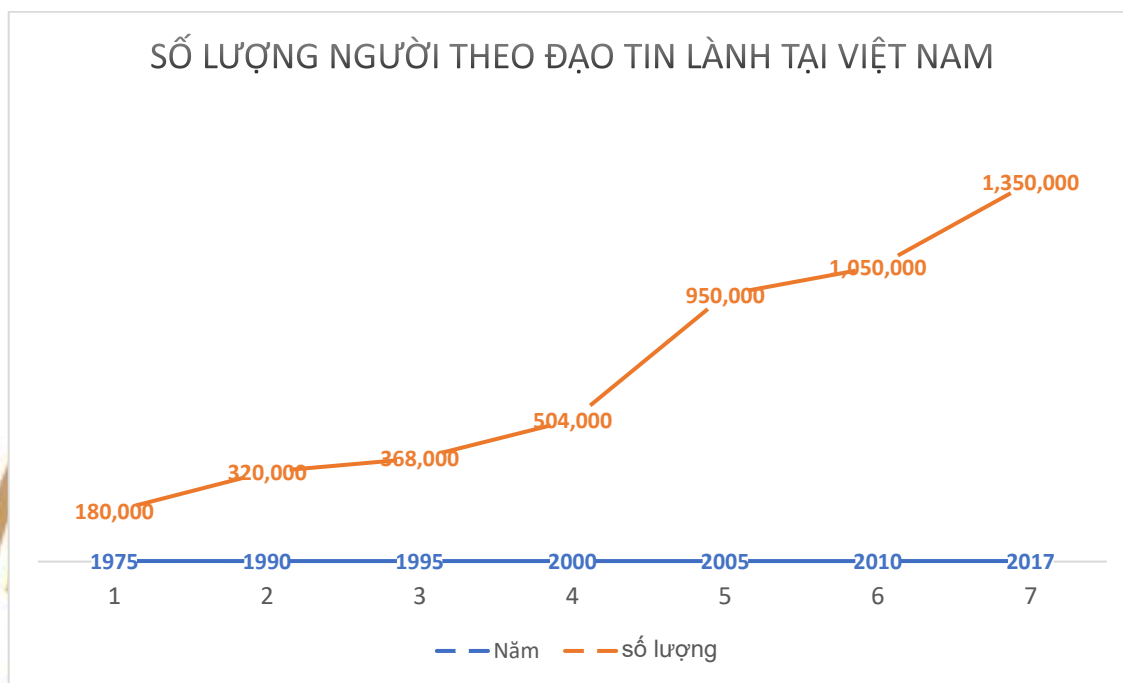
(Nguồn: <https://vi.wikipedia.org>)

Giai đoạn phát triển đạo Tin lành sau năm 1972 tại Việt Nam

Cùng với sự chuyển biến lịch sử và công cuộc giải phóng đất nước thống nhất hai miền Nam-Bắc vào năm 1975, đạo Tin lành tại Việt Nam đã có những bước ngoặt thăng trầm và cho đến ngày nay, số lượng người có đạo được “Báp Tem” và công nhận theo số liệu thống kê cho đến năm 2019 con số không ngừng tăng lên (theo bài viết của PGS.TS. Nguyễn Thanh Xuân, Học viện Chính Trị Quốc Gia) trên trang Văn hoá tâm linh với bài viết: Những biến đổi của đạo Tin lành Việt Nam⁴. Dù những năm đầu giải phóng năm 1975 hoạt động của đạo Tin lành ở các nhà thờ không được công nhận, nhưng sự tồn tại và số lượng của tín đồ Tin lành vẫn tăng và cho đến những năm gần

⁴ <https://vanhoatamlinh.com/nhung-bien-doi-cua-dao-tin-lanh-o-viet-nam/>

đây số lượng tín đồ tăng đáng kể: năm 1975 số lượng tín đồ 180 ngàn người, năm 1990 số lượng tín đồ Tin lành cả nước được ghi nhận là 320 ngàn người, năm 1995 số tín đồ lên 380 ngàn người, năm 2000 số tín đồ cả nước lên hơn 500 ngàn người, đến năm 2005 số tín đồ tăng mạnh lên đến 950 ngàn người, và năm 2017 con số đến 1 triệu 350 ngàn người (Xem biểu đồ).



(Nguồn: Dương Hiền Hạnh tổng hợp từ số liệu thống kê)

Quá trình truyền đạo Tin lành tại Việt Nam không đơn thuần bởi lý do kinh tế (đồng bào theo đạo để được giúp đỡ về vật chất), cần xem xét mối quan hệ giữa đức tin, sự cải đạo bởi nhu cầu của người dân Việt Nam trong bối cảnh tiến bộ xã hội sau những năm 80 với sự nỗ lực mở cửa hội nhập với thế giới cũng như quá trình hoạt động hợp tác gắn kết phát triển kinh tế toàn cầu với các quốc gia có rất đông người theo đạo Tin lành như Mỹ, Hàn Quốc... sự nhập cư cũng như quá trình phát triển của hệ thống thông tin, báo đài, viễn thông cũng là kênh truyền thông giúp quá trình truyền giáo phát triển đến toàn thể người dân đặc biệt những vùng cao, vùng dân tộc thiểu số của Việt Nam cụ thể ở Tây Nguyên và Tây Bắc, cộng đồng H'Mong ở Tây Bắc tiếp cận và tin Chúa qua Đài Nguồn sống.

4.2. Đặc điểm các hệ phái được nhà nước Việt Nam công nhận

Trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI đã khẳng định: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh” với quan điểm này đã mở ra cơ hội hội nhập, hợp tác với các quốc gia khác trong mọi lĩnh vực trong đó có lĩnh vực tôn

giáo. Và trong bối cảnh thay đổi của đất nước, quá trình hội nhập và phát triển của tôn giáo trong đó có đạo Tin lành từng bước được nhà nước nhìn nhận rồi công nhận bằng hình thức văn bản cụ thể hoá bằng Luật Tôn giáo và tín ngưỡng năm 2016 và có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2018 đến nay

Ý Chúa được nên trong kinh thánh, tín đồ tuân thủ và tôn trọng nhà nước, trong khuôn khổ tự do tôn giáo, con người được tự do quyết định đức tin của mình nhưng trong tự do đó phải trên nền tảng của nhà nước, sự quản lý của nhà nước liên quan đến luật tôn giáo và những quy định trong đó. Nội qui trong Luật tín ngưỡng tôn giáo của Việt Nam năm 2016 trong đó có 68 điều luật, và nội dung bao hàm qui định về trách nhiệm của cơ quan nhà nước, mối quan hệ giữa tôn giáo và nhà nước, mối quan hệ giữa tín đồ và nhà nước, cũng như mối quan hệ giữa các tôn giáo với nhau (xem luật Tôn giáo tín ngưỡng năm 2016) được ban hành.

Cùng với sự phát triển của đạo Tin lành theo thời gian, các hệ phái Tin lành cũng phát triển và từng bước đi vào hoạt động có nề nếp, phù hợp với quy định và được nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động bao gồm các hệ phái như sau theo nguyên văn của nội dung trang web của Sở Nội Vụ tỉnh Sơn La được tác giả trích dẫn nội dung toàn bộ trong bài viết này

TT	Tên hội thánh	Nội dung
1	Hội thánh Tin lành Việt Nam (Miền Bắc)	Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), tiền thân là "Hội Tin lành Đồng Pháp" thành lập năm 1927. Hội thánh được Nhà nước công nhận tổ chức năm 2001, hoạt động theo đường hướng " <i>Sống phúc âm phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc và Dân tộc</i> ". Hiện là tổ chức Tin lành lớn nhất Việt Nam. Hội thánh có khoảng 700 ngàn tín đồ, 1.106 chức sắc, 631 chi hội, 1.677 hội nhánh và điểm nhóm, 01 Viện Thánh kinh Thần học, phạm vi hoạt động ở 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương từ Quảng Trị trở vào. Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Ban Trị sự Tổng Liên hội; trụ sở đặt tại số 155, đường Trần Hưng Đạo, quận 1, Tp Hồ Chí Minh
2	Hội thánh Tin lành Việt Nam (Miền Nam)	Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Bắc) vốn cùng tổ chức với Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam). Hội thánh được thành lập năm 1955 trên cơ sở chia tách từ Hội thánh Tin lành Việt Nam vì lý do chiến tranh và bối cảnh chia cắt đất nước vào năm 1954. Hội thánh được Nhà nước công nhận vào khoảng năm 1958, từ đó đến nay Hội thánh là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Hội thánh hoạt động theo đường hướng tiến bộ <i>Kính Chúa Yêu nước</i> . Hiện Hội thánh là tổ chức Tin lành lớn nhất ở phía Bắc Việt Nam với khoảng 160 ngàn

		tín đồ, 21 Hội thánh cơ sở, hơn 1 ngàn điểm nhóm, 1 trường Thánh kinh Thần học Hà Nội, phạm vi hoạt động từ tỉnh Quảng Bình trở ra; trụ sở chính đặt tại số 02 Ngõ Trạm, Hà Nội. Cơ quan lãnh đạo là Ban Trị sự Tổng hội.
3	<i>Hội Truyền giáo Cơ đốc Việt Nam</i>	Thành lập ngày 01/9/1956 do một số mục sư, truyền đạo vốn là thành viên sáng lập Hội thánh Tin lành Việt Nam, trong đó có giáo sĩ Gordon Smith - nguyên là giáo sĩ của Hội Truyền giáo CMA. Hội thánh được Nhà nước công nhận tổ chức vào 2007, hoạt động theo đường hướng: " <u>Sống phúc âm, phụng sự Tổ quốc và Dân tộc</u> ". Theo khai trình của Giáo hội, Hội thánh có khoảng 33 ngàn tín đồ, 11 Hội thánh cơ sở, gần 200 điểm nhóm. Trụ sở chính đặt tại tổ 41, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng. Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Ban Trị sự Tổng hội.
4	<i>Tổng hội Báp-tít Việt Nam, tên gọi cũ là Tổng hội Báp-tít Việt Nam (Ấn điển - Nam Phương)</i>	Được thành lập vào ngày 18/11/1962 thuộc hệ phái Báp-tít Nam Phương (Hoa Kỳ). Năm 2008, Tổng hội được Nhà nước công nhận tổ chức. Hội thánh hoạt động theo đường hướng " <u>Sống theo phúc âm, phục vụ Chúa, phục vụ Tổ quốc và Dân tộc</u> ". Hiện Hội thánh có trên 5 ngàn tín đồ, 9 Hội thánh cơ sở, 64 điểm nhóm hoạt động ở phạm vi 22 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở phía Nam. Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Ban Chấp hành Tổng hội. Trụ sở chính của Tổng hội tại nhà thờ Ấn Điển (161 Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Hồ Chí Minh).
5	<i>Giáo hội Báp-tít Việt Nam (tên gọi cũ là Hội thánh Báp-tít Việt Nam (Nam Phương)</i>	Cùng gốc với Tổng hội Báp-tít Việt Nam, hình thành ở Việt Nam trước năm 1975, phục hồi hoạt động vào năm 1986. Hội thánh được Nhà nước công nhận vào năm 2008, hoạt động theo đường hướng: " <u>Kính Chúa, yêu người, sống phúc âm, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc, gắn bó dân tộc và tuân thủ pháp luật</u> ". Theo khai trình của Giáo hội, Hội thánh hiện có khoảng 43 ngàn tín đồ, 11 Hội thánh cơ sở, hơn 500 điểm nhóm và hội nhánh, hoạt động ở 44 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Ban Chấp hành. Trụ sở tạm thời của Hội thánh tại A11 - KDC Đại học Bách khoa, đường Nguyễn Duy Trinh, phường Phú Hữu, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.
6	<i>Hội thánh Tin lành Trưởng lão Việt Nam</i>	Hệ phái Trưởng lão truyền vào miền Nam Việt Nam từ năm 1968 và được chính quyền Sài Gòn cấp phép hoạt động năm 1972. Sau năm 1975 ngừng hoạt động về mặt tổ chức và phục hồi hoạt động vào năm 1989. Năm 2008 Hội thánh được

		<p>Nhà nước công nhận về mặt tổ chức. Hội thánh hoạt động theo đường hướng: "<i>Hết lòng thờ phượng Ba ngôi Đức Chúa Trời, Kính Chúa, Yêu người, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc, dân tộc, tuân thủ pháp luật</i>". Hiện Hội thánh có khoảng 15 ngàn tín đồ, trên dưới 200 điểm nhóm, hoạt động ở 22 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở phía Nam. Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Hội đồng Quản trị. Trụ sở tạm thời tại địa chỉ 542 (số cũ là 664), Điện Biên Phủ, phường 11, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
7	<p><i>Hội thánh Mennonite Việt Nam</i></p>	<p>Hệ phái Mennonite vào hoạt động ở miền Nam từ năm 1954 dưới danh nghĩa một tổ chức cứu trợ xã hội với tên gọi là Ủy ban Trung ương Mennonite (Mennonite Central Committee - MCC). Sau năm 1975 hầu hết các cơ sở của Hội thánh hiến cho các hoạt động từ thiện xã hội. Hội thánh mới khôi phục hoạt động vào năm 1981 sau khi MCC trở lại viện trợ nhân đạo ở Việt Nam. Năm 2009 Hội thánh được Nhà nước công nhận tổ chức. Hiện Hội thánh có khoảng 10 ngàn tín đồ, 5 chi hội, gần 90 điểm nhóm và hội nhánh, hoạt động tại 25 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (chủ yếu ở phía Nam). Hội thánh hoạt động theo đường hướng: "<i>Sống phúc âm, phụng sự Thiên Chúa, phục vụ Tổ quốc và đồng hành cùng dân tộc</i>". Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Ban Trị sự Tổng hội. Trụ sở tạm thời đặt tại 67/107 Bùi Đình Túy, phường 12, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh</p>
8	<p><i>Hội thánh Liên hữu Cơ đốc Việt Nam</i></p>	<p>Nguồn gốc từ Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Nam), được chính quyền cũ công nhận năm 1974. Sau năm 1975, Hội thánh Liên hữu Cơ đốc Việt Nam hoạt động mờ nhạt cho đến những năm 80 của thế kỷ XX mới hoạt động trở lại. Năm 2010, Hội thánh được Nhà nước công nhận tổ chức, hoạt động theo đường hướng: "<i>Trung thành với chân lý Kinh thánh, đồng hành cùng Dân tộc, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật</i>". Hội thánh tự nhận mình đứng giữa Tin lành truyền thống (CMA) và Ngũ tuần. Hiện nay, Hội thánh khai trình có khoảng 180 ngàn tín đồ, 2 Hội thánh địa phương, hơn 1 ngàn điểm nhóm, có mặt 54 tỉnh thành phố trực thuộc trung ương. Cơ quan lãnh đạo Hội thánh là Hội đồng Trưởng nhiệm Tổng hội. Trụ sở chính tại số 14/6B Tam Đông, Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh</p>

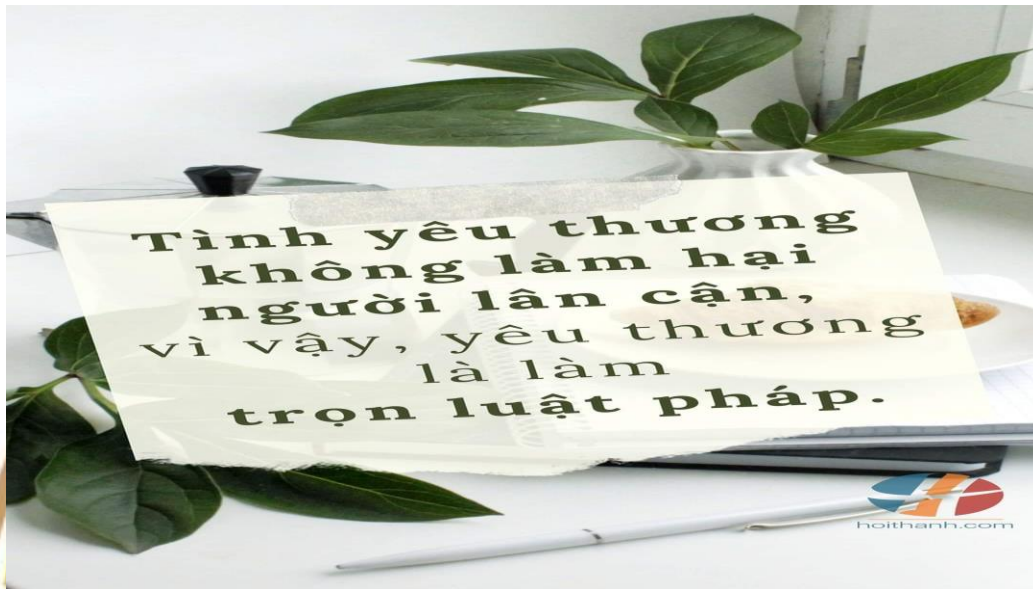
9	<p><i>Hội thánh Phúc âm Ngũ tuần Việt Nam</i></p>	<p>Tổ chức Hội chúng của Chúa (Assemblies of God - AG) thuộc hệ phái Ngũ tuần có mặt ở Sài Gòn năm 1957, đến năm 1973 Bộ Nội vụ chính quyền Sài Gòn ra văn bản cho phép hoạt động. Sau năm 1975 Hội thánh ngưng hoạt động về phương diện tổ chức. Tin lành Ngũ tuần phục hồi hoạt động trở lại vào năm 1989 với sự xuất hiện của nhiều nhóm khác nhau như <u>Hội chúng Ngũ tuần</u>, <u>Phúc âm Toàn vẹn</u>, <u>Hội thánh Tin lành Đức Tin</u>, <u>Hội thánh Tin lành Liên hiệp Truyền giáo</u>,... trong đó <u>Hội thánh Phúc âm Ngũ tuần</u> lớn hơn cả. Hiện Hội thánh có khoảng 36 ngàn tín đồ, hoạt động ở 45 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Cơ quan lãnh đạo của Hội thánh là <u>Ban Tổng quản trị</u>. Trụ sở tạm thời tại <u>Tòa nhà New City Group, số 216 - 218 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh</u>. Hội thánh mới được <u>cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo</u>, chưa phải là tổ chức tôn giáo hoàn chỉnh. Hội thánh hoạt động theo đường hướng "<u>Sống theo lời Chúa, phục vụ tha nhân, phục vụ Tổ quốc và dân tộc</u>"</p>
---	---	---

(Nguồn: Trang web Sở Nội Vụ tỉnh Sơn La)

Sự xuất hiện nhiều giáo phái Tin lành tại Việt Nam cho thấy hành động của nhà nước Việt Nam cởi mở với tôn giáo Tin lành, được tự do tôn giáo và tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của người dân. Bên cạnh đó cũng có nhiều hệ phái hoạt động trong nước của nhiều tên gọi có liên quan đến Tin lành như hội thánh “Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ” xuất hiện những năm gần đây khi làn sóng lao động ở Hàn Quốc trở về, với những quan điểm giáo lý khác với kinh thánh vi phạm hàng loạt những quy định của luật tôn giáo của Việt Nam, và ngay cả những hội thánh Tin lành tại Việt Nam xem đạo này là “tà giáo”, trong bài viết **Vạch trần bản chất hội thánh Đức Chúa Trời mẹ** được đăng trên trang web của Ban tuyên giáo tỉnh Ủy tỉnh Kon Tum ngày 6 tháng 2 năm 2022 với quan điểm khẳng định như sau: *Theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, việc thực hiện lễ nghi tôn giáo, giảng đạo, truyền đạo của các chức sắc, chức việc, nhà tu hành được tiến hành tại cơ sở tôn giáo hoặc tại địa điểm hợp pháp khác. Nếu giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký, chức sắc, chức việc, nhà tu hành phải được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nơi dự kiến tổ chức. Việc các đối tượng đi tuyên truyền về “Hội thánh Đức Chúa Trời Mẹ” tại các địa điểm tập trung chưa có sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là trái với quy định của pháp luật.*⁵ Những hoạt động tôn giáo với niềm tin chưa được công nhận hiện nay cũng hoạt động khá nhiều trong các khu vực nông thôn và lồi kếp

⁵ <https://tuyengiaokontum.org.vn/chong-dien-bien-hoa-binh/vach-tran-ban-chat-hoi-thanh-duc-chua-troi-me-4354.html>

người dân tham gia với những lợi ích về tài chính hoặc hoạt động trợ giúp vật chất nhằm lôi kéo người dân vào hoạt động tôn giáo là không phù hợp với tôn chỉ của Kinh thánh, trong kinh thánh có bày tỏ “*Hãy trao gánh nặng cho Chúa*” qua sự cầu nguyện, dân hiền và trung tín, trong Kinh thánh sách Roma đọa 13 câu 10 đã bày tỏ: *Tình yêu thương không làm hại người lân cận, vì vậy tình yêu thương là làm trọn luật pháp*”



(Nguồn: Hình từ PP bài Giảng của hội thánh Tin lành Sài Gòn, ngày 19/3/2023)

Việc các hoạt động tôn giáo Tin lành có hành vi sai trái với Pháp luật Việt Nam không phải là điều các tín đồ Tin lành chân chính được phép thực hiện. Người Tin lành không được phán xét người khác, không ép buộc người khác, không chống đối pháp luật và nhà nước, trong quan điểm của kinh thánh chỉ có Đức Chúa Trời ba ngôi là thánh khiết, trong kinh thánh cũng bày tỏ rõ ràng con người từ khi sinh ra đã có tội “*hoài thai bởi tội lỗi*”, và trong đời sống lời kinh thánh cũng đã chép rằng: *Người chỉ thấy cái dằm trong mắt người ta mà không thấy cái đà trong mắt mình* (Luca, đoạn 6 câu 41), là con người có tội nên việc tha tội, hay bắt tội người khác, chỉ trích người khác, trừng phạt người khác là việc của Chúa, tín đồ Tin lành thực hành lối sống “*khiêm nhường, hạ mình*” để được Chúa cứu chuộc.

Hoạt động truyền giảng từ quy mô gia đình đến trên toàn diện rộng

Truyền giảng Tin lành là một hoạt động không thể thiếu của hội thánh và tín đồ Tin lành, đây là sứ mệnh, là mạng lệnh Chúa ban cho con dân Chúa. Từ năm 2009 cho đến gần đây, trong các dịp Giáng sinh, Phục sinh, các tổ chức, hệ phái Tin lành liên tiếp xin phép, hoặc có nơi là tự ý tổ chức các cuộc truyền giảng rầm rộ tại các nơi công cộng ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, mời những nhà truyền giáo nổi tiếng trên thế giới đến để truyền giảng.

Mục sư Thái Phước Trường, Hội Trưởng HTTLVN (MN) đã nhận định về các sự kiện này như sau: “*Có một bút phá rất đáng vui mừng đối với Hội Thánh suốt thời*

gian dài mong đợi từ năm 1975 đến nay là được phép giảng Tin lành nơi công cộng như những chiến dịch Tin lành trước đây. Đến năm 2005, chính quyền đã cho phép tổ chức 02 đêm truyền giảng tại nhà thi đấu Bến Vân Đồn”

Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo đã quy định rõ ở Điều 46 về những “Cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp”, hay nói cách khác là một cách thức hiện diện hay tác động trực tiếp (truyền giáo) trong không gian công cộng. Theo đó, trước khi tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm gửi văn bản nêu rõ nội dung, hình thức và được nhà nước Việt Nam, chính quyền địa phương cho phép thực hiện bằng văn bản và tuân thủ quy định của luật pháp về những hoạt động có liên quan. Việc truyền giáo những năm gần đây được nhà nước cho phép và bình thường hoá những hoạt động truyền giáo lớn nơi công cộng. Gần nhất ngày 4 và 5 tháng 3 năm 2023 đã tổ chức liên tiếp hai đêm truyền giảng tại Sân vận động Phú Thọ, TPHCM được thực hiện bởi hội Truyền giáo Franklin Graham thực hiện. Đoàn truyền giáo cũng được Bộ trưởng Bộ nội Việt Nam đón tiếp và tiếp tục khẳng định nhà nước Việt Nam thực hiện và tôn trọng quyền tự do tôn giáo.

Tuy nhiên, sự hiện diện hay truyền giáo huyên náo nơi công cộng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến quyền của các cộng đồng tôn giáo khác, dễ gây ra các phản ứng và hệ lụy phức tạp. Ví dụ, trong đêm truyền giảng ngày 20/12/2009 tại quảng trường sân động Mỹ Đình, đã có diễn giả lên tuyên bố một “Tuyên ngôn thuộc linh” với các lời lẽ như sau: “Dân tộc Việt Nam chắc chắn thuộc về Đức Chúa Trời. Mọi xiềng xích tội lỗi và rửa sả của các thế hệ trước đã bị tuyên bố cắt đứt, hình ảnh con rồng, tức con rắn xưa là ma quỷ kể từ nay không còn tiếp tục được ảnh hưởng trên dân tộc Việt Nam. Việt Nam thuộc về Đức Chúa Trời, từ nay dân tộc Việt Nam sẽ được phước, Hội Thánh Việt Nam sẽ bước vào một con phần hưng chưa từng có và trong một tinh thần hiệp một khăng khít trước mặt Đức Chúa Trời”

Như vậy, việc truyền giáo nơi không gian công cộng có nơi có lúc đã mang những nội dung và ý nghĩa cực đoan, tiềm ẩn sự tuyên truyền gây mâu thuẫn với các cộng đồng tín ngưỡng, tôn giáo khác và cần sự điều chỉnh, chế tài cho phù hợp

Những đóng góp của đạo Tin lành đối với phát triển cộng đồng tại Việt Nam

Bài viết nghiên cứu của ông Nguyễn Sinh Hùng, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn Lâm Khoa Học Xã Hội Việt Nam trên web của Viện Hàn Lâm với những nội dung chính về mối quan hệ, sự bình đẳng tôn giáo, trong đó nhìn nhận tích cực về hoạt động xã hội của hội thánh, tác giả cho rằng hai tổ chức giáo hội Tin lành lớn nhất Việt Nam nhiều năm qua đã có những hoạt động tích cực về lĩnh vực từ thiện, y tế, cứu trợ thông qua hai cơ quan là Ủy ban Y tế - Xã hội thuộc Hội Thánh Tin lành Việt Nam miền Nam và Hội Thánh Tin lành Việt Nam miền Bắc. Ủy ban Y tế - Xã hội thuộc Hội Thánh Tin lành Việt Nam miền Nam trong thời gian qua đã tiến hành các công việc sau:

- Công tác cứu trợ khẩn cấp và hỗ trợ phục hồi: được tiến hành hàng năm tại nhiều khu vực dân cư, các vùng bị thiên tai lũ lụt, bão, mất mùa. Trong 4 năm từ 2014 đến 2017, Ủy ban đã tổ chức 11 đợt cứu trợ với tổng kinh phí hơn 4 tỷ đồng.
- Hoạt động y tế chăm sóc sức khỏe: như tổ chức các đoàn y bác sĩ đến tận các vùng sâu, vùng núi, hải đảo khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho người bệnh và tặng quà người nghèo. Trong 4 năm từ 2014 đến 2017 đã tổ chức 45 chuyến khám bệnh từ thiện cho 21.000 người với kinh phí lên đến 1,7 tỷ đồng.
- Ngoài ra, những việc làm cụ thể như kêu gọi và tổ chức thực hiện các dự án nhỏ cung cấp nước sạch, hoạt động trợ giúp trẻ em nghèo, phát triển kinh tế hộ gia đình cũng được giáo hội triển khai.
- Số liệu tổng hợp trong nhiệm kỳ gần đây nhất (2014-2017), Ủy ban Y tế - Xã hội thuộc HTTLVN (MN) như sau: “Tổng chi phí cho hoạt động của các dự án liên quan là gần 46 tỷ đồng. Trong đó kinh phí đến từ các tổ chức và hội thánh nước ngoài chiếm gần 70% (gần 32, 5 tỷ đồng), từ các cá nhân và hội thánh trong nước chiếm gần 26% (khoảng 12 tỷ đồng)”
- Ủy ban Y tế - Xã hội thuộc HTTLVN (mb) cũng triển khai các dự án hoạt động tương tự, như: khám chữa bệnh miễn phí, tủ thuốc, tủ thuốc, nước sạch, xây - sửa nhà, học bổng cho sinh viên, học sinh, hỗ trợ mổ tim, cứu trợ bão lụt miền Trung. Ủy ban Y tế - Xã hội của Tổng hội đã tổ chức những đợt khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí tại nhiều nơi như: Nam Định, Thái Nguyên, Hà Nam, Hải Phòng, Bắc Sơn, Bắc Giang, Thanh Hóa, Thái Bình, Đồ Sơn, ... với tổng số lượt người đến khám, nhận thuốc năm 2010 là 3.721 lượt, năm 2011 là 5.148 lượt và năm 2012 là 5.323 lượt. Tổng hội và Ủy ban cũng tham gia tích cực vào việc cứu trợ thiên tai lũ lụt miền Trung qua Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam và hợp tác với các cấp chính quyền địa phương trong nhiệm kỳ vừa qua.
- Ngoài hoạt động của hai tổ chức giáo hội Tin lành lớn nhất thì thời gian qua, các tổ chức, hệ phái, nhóm Tin lành khác cũng đã có những hoạt động khá sôi nổi trong lĩnh vực này. Một số hệ phái, nhóm còn đi sâu vào các lĩnh vực thế mạnh của mình, như: cai nghiện ma túy (các hệ phái, nhóm Ngũ Tuần), xe lăn cho người tàn tật (các nhóm Báp tít, Mennonite), v.v
- Với phương thức truyền đạo và tiếp cận của đạo Tin lành đối với cộng đồng dân cư Việt Nam cho thấy sự tự do tôn giáo, chính quyền nhà nước có quan điểm cởi mở và tự do tôn giáo đã giúp cho hoạt động thực hành tôn giáo, nghi thức thờ phượng, cầu nguyện và tôn thờ Chúa trong sự tự do tín ngưỡng của tín đồ được cởi mở hơn, và chính điều đó thúc đẩy sự phát triển và củng cố hoạt động của hội thánh Tin lành đi vào quy củ, tuân thủ luật pháp Việt Nam và kết hợp với chính quyền địa phương trong các hoạt động xã hội đóng góp của hội thánh và tín đồ trong các hoạt động thiện nguyện, công tác xã hội, cứu trợ, và phát triển cộng đồng thật đáng kể

Phải nhìn nhận rằng hoạt động xã hội của các hội thánh Tin lành được nhìn nhận và đánh giá tích cực sau khi nhà nước ban hành Luật Tín ngưỡng tôn giáo, cụ thể ở Điều 55 về hoạt động giáo dục, y tế, bảo trợ xã hội, từ thiện và nhân đạo với nội dung là *Các tôn giáo được tham gia các hoạt động giáo dục, đào tạo, y tế, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo theo quy định của pháp luật có liên quan* (Luật Tôn giáo và tín ngưỡng 2016)

Sống tốt đời, đẹp đạo trong cộng đồng tín đồ Tin lành: vài trường hợp được ghi nhận qua truyền thông đại chúng và ghi chép từ tác giả bài viết

Tỉnh Cà Mau có sự vươn lên mạnh mẽ của các hộ nghèo theo đạo tin lành được ghi nhận trong một bài viết trên cổng điện tử của tỉnh Cà Mau, qua bài viết *Tín đồ đạo Tin lành ở xã Tân Đức tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước* của tác giả Kim Nhiên nhìn nhận sự đổi thay và đời sống tích cực của cộng đồng tín đồ ở một ấp nông thôn đất Mũi, tác giả trích lời của Chủ tịch UBND xã Tân Đức Lê Quốc Đoàn cho biết: *“Nhìn chung đời sống của những người theo đạo Tin Lành trên địa bàn xã Tân Đức ngày càng được nâng lên đáng kể. Hiện nay, tín đồ theo đạo Tin Lành trên địa bàn ấp Tân Đức A không còn hộ nghèo. Hàng năm, các điểm nhóm tôn giáo đều đăng ký với chính quyền địa phương về chương trình hoạt động tôn giáo và kế hoạch tổ chức các lễ hội theo quy định. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững và ổn định. Đồng bào theo đạo Tin Lành luôn thực hiện tốt việc phát triển kinh tế - xã hội, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đóng góp tiền, ngày công xây dựng lộ giao thông nông thôn, xây dựng cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp, góp phần rất lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”*⁶



(Nguồn: <https://www.camau.gov.vn>)

⁶ <https://www.camau.gov.vn> (cổng thông tin điện tử tỉnh Cà Mau, mục Văn hoá-Xã hội đăng ngày 22/12/2020)

5. Kết luận và khuyến nghị

Toàn cầu hoá và việc ranh giới của các quốc gia về mặt địa lý không còn là rào cản trở, con người dịch chuyển khắp nơi trên thế giới, mang theo những giá trị, văn hoá lối sống, niềm tin tôn giáo ... từ nơi này sang nơi khác, từ quốc gia này sang quốc gia khác, từ Châu lục này sang Châu lục khác một cách nhanh chóng và phong phú đa dạng, Đạo Tin lành được truyền đến Việt Nam, thích nghi với dân tộc và cho đến bây giờ đã được nhà nước Việt Nam công nhận là một tôn giáo chính thống và được phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, với số lượng tín đồ ngày một tăng và đời sống của tín đồ, hoạt động của hội thánh Tin lành tại các địa phương trở nên quy củ hơn, đảm bảo sự ổn định và phát triển đạo.

Nhận diện những giá trị nổi bật trong Thánh kinh Tin lành và xã hội hiện đại qua việc phân tích giá trị tình yêu thương trong kinh thánh và cụ thể là Mười điều răn về giá trị và đưa ra những quy tắc đối xử giữa con người với Chúa, giữa con người với nhau thể hiện qua tình yêu thương và sự tha thứ. Mười điều răn chỉ cho tín đồ biết phương cách sống tha thứ và yêu thương trong tình yêu của Chúa. Tình yêu thương đi xuyên suốt quá trình phân tích ở trên và cho thấy đường lối, sự chân thật và giải pháp tốt lành để xây dựng một cộng đồng dân cư hiểu biết, thượng tôn pháp luật bằng tình yêu với mạng lệnh của Đức Chúa Trời soi dẫn.

Trình bày những mối quan hệ giữa Đức tin về Chúa và việc quản lý nước trong việc xã hội hoá hoạt động xã hội có sự tham gia của Hội thánh và Tín đồ Tin lành tại Việt Nam trong bối cảnh hiện đại. Trong xã hội hiện đại dưới quan điểm tri thức luận giới khoa học thực nghiệm khẳng định giá trị tồn tại của khoa học thực chứng (thấy mới tin), riêng quan điểm của Tin lành (Không thấy vẫn tin) gọi là Đức tin vào Chúa trời, điều này phần nào là những nguyên nhân con người khác đức tin tranh cãi với nhau về giá trị cũng như đức tin cứu rỗi và bởi việc tha tội từ Chúa trời. Trong xã hội hiện đại cùng với đức tin thì đạo Tin lành vẫn tồn tại và phát triển từ khi xuất hiện (tách khỏi giáo hội công giáo) cho đến nay vẫn không ngừng phát triển hợp pháp trên toàn cầu, điều đó thực chứng cho giá trị thực về đức tin cứu rỗi đối với tín đồ Tin lành. Trong bối cảnh xã hội hiện đại với những biến động xã hội nhanh chóng, dịch bệnh Covid-19 gần đây đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống của người dân Việt Nam trong mọi lĩnh vực. Xu hướng nghèo đi, mất việc và khó khăn hơn về thu nhập dẫn đến những cạnh tranh khắc nghiệt trong lao động việc làm và ổn định trật tự xã hội thì hội thánh Tin lành là chỗ dựa cho những người có đức tin, kém đức tin và chưa có đức tin tìm kiếm Chúa và đến với Chúa để được cứu rỗi trong đời sống.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Kinh Thánh (1994), *The Holy Bible in Vietnamese*. Bản dịch 1926. United Bible Societies, tr. 70 Math,*Chân Giá Luận. Đà Lạt: Nhà In Tin lành*
- [2] Dương Ngọc Dũng (2021). *Tôn giáo nhìn từ viễn cảnh Xã hội học*. TPHCM: NXB Hồng Đức
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 81
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, tr. 70
- [5] Gary Thomas (2012). *Hôn nhân thánh*. Hà Nội: NXB Tôn Giáo
- [6] Nguyễn Xuân Nghĩa (2021). *Xã hội học tôn giáo*. TPHCM: Đại học Quốc gia TPHCM.
- [7] Max Weber: *Nền đạo đức Tin lành và tinh thần của chủ nghĩa tư bản*, Bùi Văn Nam Sơn, Nguyễn Nghị, Nguyễn Tùng và Trần Hữu Quang dịch, Nxb Tri Thức, Hà Nội, 2008.
- Tài liệu từ trang web có liên quan
- [8] <http://daidoanket.vn/hoi-thanh-tin-lanh-viet-nam-mien-bac-tuan-thu-phap-luat-dong-hanh-cung-dan-toc-5685120.html>
- [9] <https://www.tapchicongsan.org.vn/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/36080/xu-huong-bien-doi-cua-ton-giao-va-viec-tang-cuong-khoi-dai-doan-ket-dan-toc-o-viet-nam-hien-nay.aspx>